

Số: 79/QĐ-THADS

Ninh Bình, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2026

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3751/QĐ-BTP ngày 30/12/2025 của Bộ Tư pháp về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục Quản lý THADS (để b/c);
- Các Phó trưởng THADS;
- Trang TTĐT của THADS tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT.

KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Lê Chí Linh

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THADS ngày 13/02/2026 của Trưởng THADS tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao
I	Số thu, chi ngân sách về phí	
1	Số thu phí	8.464.600
2	Chi từ nguồn phí được để lại (Chi quản lý hành chính)	-
3	Số phí nộp ngân sách nhà nước	8.464.600
II	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH	53.373.850
	Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính	45.621.950
	- Kinh phí giao không tự chủ tài chính	7.751.900
1	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 - Khoản 341)	53.373.850
1.1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	45.621.950
1.2	Kinh phí iao không tự chủ tài chính	7.751.900
2	Chi bồi thường (Loại 340 - Khoản 368)	-
2.1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	-
2.2	Kinh phí iao không tự chủ tài chính	-
3	Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070 - Khoản 085)	-
3.1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	-
3.2	Kinh phí iao không tự chủ tài chính	-

112